

Số: 312/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Thủ Đức, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 162, quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/9/2010.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Vụ dân sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về Vụ “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 249/6 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Người yêu cầu: Bà Nguyễn Hạ V, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 3 Đường số 7, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 02 năm 2025.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được việc nuôi con chung. Xét thấy, Vụ thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hạ V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T, bà V thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 05/10/2011 cho bà V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; ông T sẽ nuôi

dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Gia Khánh, sinh ngày 12/02/2015, ông T, bà V không cấp dưỡng nuôi con cho nhau..

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Ông T, bà V phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0079084, ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; ông T, bà V đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thành Đức